

Số: 226 TCKT/CTĐS
(Về việc: Làm rõ một số chỉ tiêu theo
báo cáo tài chính đã được kiểm toán
tại thời điểm ngày 31/12/2016)

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2017

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ báo cáo chính tại thời điểm ngày 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt và báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA.

Theo khoản 4, Điều 11 về việc công bố thông tin định kỳ, Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ tài chính năm 2016 giảm trên 10% so với cùng kỳ năm 2015 như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Tăng, giảm so với năm 2015	
1	2	3	4	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	379,399,835,498	778,484,795,867		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	8,100,000		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	379,399,835,498	778,476,695,867	Giảm	51.3%
4. Giá vốn hàng bán	326,776,552,909	716,611,150,779	Giảm	54.4%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	52,623,282,589	61,865,545,088	Giảm	14.9%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	14,400,602,975	47,206,547,830	Giảm	69.5%
7. Chi phí tài chính	19,725,050,085	24,962,990,666	Giảm	21.0%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	19,230,196,484	23,137,295,881	Giảm	16.9%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	42,726,620,677	61,108,978,016	Giảm	30.1%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4,572,214,802	23,000,124,236	Giảm	80.1%
11. Thu nhập khác	5,931,501,723	30,883,287,672		
12. Chi phí khác	2,524,542,012	3,231,888,309		
13. Lợi nhuận khác	3,406,959,711	27,651,399,363		
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7,979,174,513	50,651,523,599	Giảm	84.2%
15. Thuế TNDN	-	4,817,431,857		
16. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7,979,174,513	45,834,091,742	Giảm	82.6%

(*) Nguyên nhân giảm doanh thu và lợi nhuận sau thuế:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm ngày 31/12/2015 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán đến thời điểm ngày 31/12/2016, tình hình vốn Chủ sở hữu như sau:

STT	Cổ đông	01/01/2016		31/12/2016	
		Tổng số vốn đã góp VND	Tỷ lệ vốn góp %	Tổng số vốn đã góp VND	Tỷ lệ vốn góp %
1	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	74,255,110,000	48.04%	74,255,110,000	48.04%
2	Các cổ đông khác	80,318,720,000	51.96%	80,318,720,000	51.96%
Cộng		154,573,830,000	100%	154,573,830,000	100%

Theo Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu tại khoản 4, Điều 2 “Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu” thì Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt không được tham gia đấu thầu các dự án công trình thuộc ngành đường sắt và Bộ giao thông vận tải làm chủ đầu tư. Vì vốn đầu tư của Tổng công ty đường sắt Việt Nam đang nắm giữ tại Công ty là 48,04% vốn điều lệ (theo quy định phải dưới 30% thì được tham gia đấu thầu).

Với nguyên nhân chủ yếu trên, Công ty không tìm kiếm được việc làm, không được tham gia đấu thầu các dự án thuộc ngành đường sắt và Bộ GTVT làm chủ đầu tư. Do đó tổng doanh thu giảm 51,3% dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 của Công ty giảm 82,6% so với cùng kỳ năm 2015.

2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất toàn Tổng công ty:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Tăng, giảm so với năm 2015	
1	2	3	4	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	665,573,716,996	856,649,327,366		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	31,851,901	35,796,118		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	665,541,865,095	856,613,531,248	Giảm	22%
4. Giá vốn hàng bán	532,861,577,290	667,699,003,942	Giảm	20%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	132,680,287,805	188,914,527,306	Giảm	30%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1,380,905,605	1,766,251,645	Giảm	22%
7. Chi phí tài chính	24,755,943,875	26,433,375,873	Giảm	6%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	24,019,811,445	24,600,692,585	Giảm	2%
8. Chi phí bán hàng	2,351,886,724	1,633,554,728	Tăng	44%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	95,225,755,828	102,996,978,729	Giảm	8%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11,727,606,983	59,616,869,621	Giảm	80%
11. Thu nhập khác	35,690,451,337	2,489,855,489		
12. Chi phí khác	6,249,664,644	3,176,438,707		
13. Lợi nhuận khác	29,440,786,693	(686,583,218)		
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	41,168,393,676	58,930,286,403	Giảm	30%
15. Thuế TNDN	12,098,138,294	13,054,660,304		
16. Lợi nhuận sau thuế TNDN	29,070,255,382	45,875,626,099	Giảm	37%

(*) Nguyên nhân giảm doanh thu và lợi nhuận sau thuế:

Do sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ, dẫn đến kết quả kinh doanh của toàn Tổng công ty bị giảm sút về mặt lợi nhuận (giảm 37%) và doanh thu (giảm 22%). Cũng từ nguyên nhân Công ty mẹ không tìm kiếm được việc làm cũng ảnh hưởng đến việc làm các Công ty con dẫn đến kết quả hoạt động SXKD năm 2016 một số Công ty con có lãi nhưng không đạt chỉ tiêu Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra năm 2016 làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD của toàn Tổng công ty.

Vậy, Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt xin được giải trình và làm rõ một số nguyên nhân dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 chênh lệch giảm trên 10% so với cùng kỳ năm 2015.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCKT, VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC 

Võ Văn Phúc